

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B B
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Bản án số: 34 / 2018 / HS-ST
Ngày: 09/ 5 /2018**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B B-TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Phụng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Tạ Văn Việt - Cán bộ hưu trí ;

Bà Phạm Thị Bích Lệ - Công chức; Nơi công tác: Phòng giáo dục – ĐT huyện B B.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Chiêm Vân

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B B tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thụy Mỹ Tuyên - Kiểm sát viên.

Trong ngày **09** tháng **5** năm **2018** tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B B, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2018/TLST- HS ngày 20 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2018/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/ 2018 / HSST - QĐ - ngày 10/ 4/ 2018 đối với bị cáo:

Hoàng L, (tên gọi khác : NXC), sinh ngày 26/3/2001

Nơi sinh: Tỉnh Bình Thuận.

Đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn BL, xã PRT, huyện B B, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Không. Trình độ văn hóa: Lớp 1/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Hữu T, sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1984; Hiện ở làm nông ở PRT. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: Không

Tiền sự: Có 01 tiền sự, ngày 05/7/2017 bị Chủ tịch UBND xã PRT ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn biện pháp quản lý tại gia đình với thời hạn 06 tháng kể từ ngày 05/7/2017 đến ngày 05/01/2018 về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt theo quyết định truy nã và bị tạm giam từ ngày 10/01/2018 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện B B. Có mặt tại phiên tòa.

Có Luật sư Lê Văn B – Văn phòng Luật sư Phương Thủy- Đoàn Luật sư Tỉnh Bình Thuận bào chữa chỉ định cho bị cáo Hoàng L .

Người đại diện hợp pháp của bị cáo Hoàng L : Ông Hoàng Hữu T , sinh năm 1978 và bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1984 là cha mẹ ruột của bị cáo (vắng mặt)

Đều trú tại: Thôn BL, xã PRT, huyện B B, tỉnh Bình Thuận.

- Bị hại:

+ Nguyễn Hữu Ch, sinh năm 1973 (có mặt)

Địa chỉ: Thôn BM, xã PH, huyện B B, tỉnh Bình Thuận.

+ Nguyễn Thị Hồng Ph, sinh năm 1972(vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B Th, xã PRT, huyện B B, Bình Thuận.

- Người làm chứng trong vụ án:

+ Nguyễn Thanh V, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Bình Liêm, xã PRT, huyện B B, Bình Thuận.

+ Lư Đồng T, sinh năm 1960 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn BM, xã PH, huyện B B, tỉnh Bình Thuận.
+ Đặng Quốc Ta, sinh năm 1977 (vắng mặt)
Địa chỉ: Thôn BH, xã PH, huyện B B, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lần thứ 1: Vào khoảng 06 giờ ngày 09/7/2017, Hoàng L đi bộ từ nhà đến xã PH, huyện B B, tìm nhà nào để tài sản hờ thì trộm cắp, khi đi Hoàng L bọc trong người 01 cây dao gấp, 01 cây nhíp (loại nhíp lấy rái tai) , 01 hột quẹt ga. L đi đến trước nhà Nguyễn Hữu Ch, sinh năm 1973 ở thôn BM, xã PH, huyện B B thấy trong sân nhà của Ch đang dựng một chiếc xe mô tô biển số 86B2 – 046.85, hiệu Future, trên xe có gắn sẵn chìa khóa, không có người trông coi, L đi đến mở cửa cổng (cửa cổng chỉ đóng chốt lại, bên trong không khóa) và đi đến nơi dựng chiếc xe mô tô, L lấy xe mô tô biển số 86B2 – 046.85 và dắt đi bộ ra khỏi nhà của Ch theo hướng về xã PRT, khi đi được khoảng 100 mét thì L dừng xe lại, mở khóa đề máy xe, nhưng do xe không nổ máy, nên L dùng chân đạp cần đạp xe, để xe nổ máy, nhưng máy xe vẫn không nổ. Vừa lúc này, L nhìn thấy ông Lu Đồng T, sinh năm 1960 ở thôn BM, xã PH, đang đi ngang qua, L nhờ ông T đạp máy xe mô tô biển số 86B2 – 046.85 giùm, nhưng ông T không giúp mà hỏi L: ‘ Dắt xe đi đâu, xe ăn trộm phải không’, L sợ bị phát hiện việc trộm cắp xe, nên L để xe lại và nói với ông T: “ Giữ giùm xe cho con một chút”, rồi L bỏ chạy, thấy vậy, ông T dắt xe mô tô biển số 86B2 – 046.85 đi đến quán cà phê của ông Đ ở gần đó, thì có một số người uống cà phê nhìn thấy và nói xe mô tô biển số 86B2 – 046.85 là của Nguyễn Hữu Ch. Nghe tin, Ch đến quán cà phê ông Đ nhận lại xe mô tô biển số 86B2 – 046.85 rồi đi đến Công an xã PH trình báo.

Sau khi bỏ chạy đến khu dân cư An Bình, thuộc xã PH, Hoàng L nhìn thấy nhà Đặng Quốc Ta, sinh năm 1977 ở thôn BH, xã PH, huyện B B, cửa cổng đang đóng, được khóa bằng dây xích sắt có bóp ổ khóa, còn cửa nhà trước thì mở, nên L leo qua tường rào vào trong nhà, nhưng chưa lấy được tài sản gì thì gặp Ta phát hiện và nắm áo của L kéo ra trước sân nhà, Ta hỏi L: “ Vào nhà làm gì”, L nói: “ Vào xin thuốc lá hút”, Ta hỏi L: “ Có trộm được gì chưa”, L nói: “ Chưa lấy trộm được gì”, Ta yêu cầu L lấy dụng cụ mang theo trong người ra, L lấy ra 01 cây dao gấp, 01 cây nhíp (loại nhíp lấy rái tai) và 01 cái hộp quẹt ga rồi để xuống sân nhà, sau đó, Ta điện thoại báo cho Công an xã PH đến đưa L và tang vật về trụ sở Công an xã PH làm việc. Tại đây L đã khai nhận hành vi trộm cắp xe mô tô tại nhà Nguyễn Hữu Ch.

Theo kết luận định giá tài sản số 43/2017/HĐĐG-TTHS ngày 17/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện B B, kết luận:

Xe mô tô biển số 86B2 – 046.85, nhãn hiệu Honda, loại xe Future X , màu xanh – xám – đen, số máy C35E- 0707884, số khung 3502AY503974, mua vào tháng 9/2011.

Đơn giá 26.000.000đồng / chiếc, số lượng: 01 chiếc , tỷ lệ sử dụng còn lại 30%. Thành tiền : 7.800.000đồng.

Lần thứ 2: Vào khoảng 07 giờ ngày 10/10/2017, Hoàng L đi bộ lòng vòng trong thôn BL và thôn B Th thuộc xã PRT để tìm nhà nào để tài sản hờ thì trộm cắp, đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày 10/10/2017 L đi đến nhà Nguyễn Thị Hồng Ph, sinh năm 1972 ở thôn B Th, xã PRT, huyện B B. L thấy Ph đang nằm ngủ trên võng trước nhà, cửa cổng mở, phía dưới võng nơi Ph nằm ngủ có để 01 cái bóp màu đỏ trên nền nhà, L đi vào nơi Ph nằm ngủ, lén lút lấy trộm cái bóp và cuộn vào trong áo ở phía trước bụng, rồi nhanh chóng đi ra khỏi nhà Ph. Trên đường đi về nhà, L mở bóp ra xem, thì thấy có 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5, tiền và card điện thoại các loại. L lấy điện thoại di động, tiền và card điện thoại các loại bỏ vào áo phía trước bụng cuộn lại và nén bỏ cái bóp vào bao rác để bên đường. L đem số tài sản vừa trộm cắp được về nhà và đếm được số tiền 5.370.000đồng; riêng số card điện thoại các loại L không đếm, sau đó, L tắt nguồn điện thoại di động và đem điện thoại di động cùng số card điện thoại các loại cất giấu trong phòng

ngủ. L lấy số tiền 5.370.000đồng bọc vào túi quần, đi mua ma túy sử dụng và tiêu xài hết. Đến khoảng 10 giờ ngày 13/10/2017, Nguyễn Thanh V(tức Lớn), sinh năm 1992 ở thôn BL, xã PRT, huyện B B đến gặp L, V hỏi L: ‘ Có lấy trộm tài sản của Ph không, đem trả lại cho Ph’. L nói: “ Có” và đi vào phòng ngủ lấy điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 và số card điện thoại các loại ra. V chở L đến nhà của Ph gặp Ph, L trả lại cho Ph 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 và 313 card điện thoại các loại gồm: 28 card Vinaphone mệnh giá 100.000đồng, 27 card Mobiphone mệnh giá 100.000đồng, 45 card Viettel mệnh giá 100.000đồng, 50 card Vinaphone mệnh giá 50.000đồng, 40 card Mobiphone mệnh giá 50.000đồng, 26 card VietNam Mobile mệnh giá 50.000đồng, 28 card Vinaphone mệnh giá 20.000đồng, 38 card Viettel mệnh giá 20.000đồng, 31 card VietNam Mobile mệnh giá 20.000đồng. Riêng số tiền 5.370.000đồng L đã tiêu xài hết, nên không trả lại.

Theo kết luận định giá tài sản số 55/2017/HĐĐG-TTHS ngày 20/10/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện B B, kết luận:

1. Điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5, màu xám đen, mua vào tháng 7/2017.
Đơn giá: 4.500.000đồng/ cái; số lượng: 01 cái; tỷ lệ sử dụng còn lại: 70%, Thành tiền: 3.150.000đồng.
2. Card điện thoại Vinaphone: Đơn giá: 100.000đồng/card ; số lượng: 28card Thành tiền: 2.800.000đồng.
3. Card điện thoại Mobiphone: Đơn giá: 100.000đồng/card ; số lượng: 27card Thành tiền: 2.700.000đồng.
4. Card điện thoại Viettel: Đơn giá: 100.000đồng/card ; số lượng: 45card Thành tiền: 4.500.000đồng.
5. Card điện thoại Vinaphone: Đơn giá: 50.000đồng/card ; số lượng: 50card Thành tiền: 2.500.000đồng.
6. Card điện thoại Mobiphone: Đơn giá: 50.000đồng/card ; số lượng: 40card Thành tiền: 2.000.000đồng.
7. Card điện thoại VietNam Mobile: Đơn giá: 50.000đồng/card ; số lượng: 26card Thành tiền: 1.300.000đồng.
8. Card điện thoại Vinaphone: Đơn giá: 20.000đồng/card ; số lượng: 28card Thành tiền: 560.000đồng.
9. Card điện thoại Viettel: Đơn giá: 20.000đồng/card ; số lượng: 38card Thành tiền: 760.000đồng.
10. Card điện thoại Vinaphone Mobile : Đơn giá: 20.000đồng/card ; số lượng: 31card Thành tiền: 620.000đồng.

Tổng cộng: (1+ 2+3+4+5+6+7+8+9+10) = 20.890.000đồng (Hai mươi triệu, tám trăm chín mươi ngàn đồng).

Quá trình điều tra Hoàng L, khai nhận: Đối với số card điện thoại các loại mà L đã trộm cắp của Nguyễn Thị Hồng Ph, L vẫn giữ nguyên và đem cất giấu trong phòng ngủ ở nhà L, đến khi Nguyễn Thanh V yêu cầu L mang trả lại cho Ph thì L đem đi trả, được Ph nhận và ghi lại với số lượng là 313card điện thoại các loại (cụ thể từng loại như nêu trên), trị giá: 17.740.000đồng, L không sử dụng cái nào. Tuy nhiên, Nguyễn Thị Hồng Ph khai nhận; số tài sản bị mất trộm, gồm; số tiền 5.370.000đồng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 và một số card điện thoại các loại trị giá là: 28.950.000đồng, nhưng Ph không cung cấp được số lượng từng loại card điện thoại, mệnh giá cụ thể của từng loại card mà chỉ Phóng đoán số lượng card mất có số tiền là 28.950.000đồng. Do đó, lời khai của Ph đối với giá trị số card điện thoại các loại bị mất có số tiền 28.950.000đồng là không có cơ sở, nên không có căn cứ chấp nhận.

Về tang, vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 dao gấp, 01 cây nhíp (loại nhíp lấy rái tai) , 01 hột quẹt ga là tang vật Hoàng L dùng để trộm cắp, xét thấy không có giá trị sử

dụng, đề nghị tịch thu, tiêu hủy. Các tang, vật chứng được Cơ quan điều tra chuyển vào kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B B để xử lý theo quy định pháp luật.

- Đối với 01 cái bóp da màu đỏ, L ném bỏ vào bao rác để bên đường đi thuộc khu vực thôn B Th và thôn BL, xã PRT, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm, nhưng không tìm thấy, nên không có căn cứ xem xét, xử lý.

Về phần dân sự: Cơ quan điều tra đã thu hồi và giao trả cho Nguyễn Hữu Ch 01 xe mô tô biển số 86 B2 – 046.85 và giao trả lại cho Nguyễn Thị Hồng Ph 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5, 28 card Vinaphone mệnh giá 100.000đồng, 27 card Mobiphone mệnh giá 100.000đồng, 45 card Viettel mệnh giá 100.000đồng, 50 card Vinaphone mệnh giá 50.000đồng, 40 card Mobiphone mệnh giá 50.000đồng, 26 card VietNam Mobile mệnh giá 50.000đồng, 28 card Vinaphone mệnh giá 20.000đồng, 38 card Viettel mệnh giá 20.000đồng, 31 card VietNam Mobile mệnh giá 20.000đồng.

Nguyễn Hữu Ch và Nguyễn Thị Hồng Ph đã nhận lại tài sản và không yêu cầu Hoàng L bồi thường gì thêm. Riêng số tiền 5.370.000đồng và cái bóp màu đỏ không thu hồi được, Ph không yêu cầu L bồi thường nên không có căn cứ xem xét, giải quyết.

Tại bản cáo trạng số 20/CT - VKSBB ngày 19/3/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình truy tố bị cáo Hoàng L về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B B giữ nguyên Quyết định truy tố đối với bị cáo Hoàng L. Đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng L phạm tội “Trộm cắp tài sản”; Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s, khoản 1, 2 Điều 51; điểm g, khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị mức án đối với bị cáo Hoàng L từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

Bị cáo Hoàng L nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B B đồng thời thành khẩn khai báo nhận tội, thái độ ăn năn hối cải và nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

-Người bị hại: Nguyễn Thị Hồng Ph và người làm chứng Nguyễn Thanh V, Lư Đồng Tuyển và Đặng Quốc Ta đã được triệu tập tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không rõ lý do, tuy nhiên trong hồ sơ vụ án, chị Ph, anh V, anh Tuyển và anh Ta đã có lời khai, quan điểm rõ ràng, việc vắng mặt tại phiên tòa hôm nay không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 vẫn tiến hành xét xử vụ án.

Tại phiên tòa hôm nay Luật sư luận cứ bào chữa cho bị cáo Hoàng L trình bày: Luật sư Lê Văn B người bào chữa chỉ định cho bị cáo Hoàng L phát biểu: Thống nhất phần định tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Hoàng L là có cơ sở và đúng pháp luật.

Đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Hoàng L phạm tội còn ở tuổi vị thành niên, áp dụng Điều 91 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo L là người chưa thành niên, khả năng nhận thức về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi còn nhiều hạn chế. Đề nghị HĐXX xử phạt ở mức phạt tù 12 tháng.

HĐXX xét thấy luận cứ bào chữa Luật sư Lê Văn B cho bị cáo Hoàng L là có cơ sở để chấp nhận. Hội đồng xét xử, xét thấy đề nghị đại diện Viện kiểm sát là hoàn toàn có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện

đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hoàng L đã thừa nhận vào khoảng thời gian 06 giờ ngày 09/7/2017 tại thôn BM, xã PH, huyện B B do Hoàng L vào nhà của Nguyễn Hữu Ch trực tiếp lén lút lấy trộm 01 xe mô tô biển số 86 B2 – 046.85, trị giá 7.800.000đồng và ngày 10/10/2017 tại thôn B Th, xã PRT, huyện B B Hoàng L vào nhà của Nguyễn Thị Hồng Ph, lén lút lấy trộm số tiền 5.370.000đồng, 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5, trị giá 3.150.000đồng và 28 card Vinaphone mệnh giá 100.000đồng, 27 card Mobiphone mệnh giá 100.000đồng, 45 card Viettel mệnh giá 100.000đồng, 50 card Vinaphone mệnh giá 50.000đồng, 40 card Mobiphone mệnh giá 50.000đồng, 26 card VietNam Mobile mệnh giá 50.000đồng, 28 card Vinaphone mệnh giá 20.000đồng, 38 card Viettel mệnh giá 20.000đồng, 31 card VietNam Mobile mệnh giá 20.000đồng trị giá 17.740.000đồng. Tổng giá trị tài sản Hoàng L đã trộm cắp là 34.060.000đồng. Tài sản đã thu hồi và giao trả lại cho các người bị hại. Riêng số tiền 5.370.000đồng và 01 bóp màu đỏ của Nguyễn Thị Hồng Ph không thu hồi được.

Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của bị hại và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hoàng L phạm tội “Trộm cắp tài sản” được qui định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng truy tố và luận tội của Viện kiểm sát là có căn cứ và đúng với quy định của pháp luật.

Xét hành vi phạm tội của bị cáo lợi dụng người dân trong việc quản lý tài sản thì lén lút chiếm đoạt để tiêu xài mua ma túy sử dụng. Bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo nhận thức được tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị 34.060.000đồng là vi phạm pháp luật nhưng do tham lam, lười lao động muốn có tiền tiêu xài và xem thường pháp luật nên bị cáo đã phạm tội.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Hoàng L thực hiện hành vi trộm cắp tài sản 02 lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm g, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo với thái độ ăn năn hối cải, tài sản trộm cắp đã trả lại cho người bị hại. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người chưa thành niên. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 91 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nhằm thể hiện tính ưu việt của pháp luật XHCN.

[2] Xét về nhân thân: Bị cáo Hoàng L nhân thân không tốt vào ngày 05/7/2017 bị Chủ tịch UBND xã PRT ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn biện pháp quản lý tại gia đình với thời hạn 06 tháng

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo Hoàng L không có nghề nghiệp, không có việc làm ổn định, không có tài sản riêng, nên không áp dụng khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không xem xét giải quyết.

[4] Về vật chứng vụ án:

- Đối với 01 dao gấp, 01 cây nhíp (loại nhíp lấy rái tai), 01 hộp quẹt ga dùng vào việc phạm pháp, xét thấy không có giá trị sử dụng. Hiện đang tạm giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B B nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 cái bóp da màu đỏ, bị cáo đã nén vào bao rác để bên đường cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm, nhưng không tìm thấy, nên không có căn cứ xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Bị cáo Hoàng L phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 269 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173, điểm s, khoản 1 Điều 51, điểm g, khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo **Hoàng L 12 (mười hai) tháng tù**. Thời hạn tù được tính từ ngày 10/01/2018.

Áp dụng: Điểm a, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự ;

Tuyên tịch thu, tiêu hủy: 01 dao gấp, 01 cây nhíp(loại nhíp lấy rái tai) , 01 hột quẹt ga dùng vào việc phạm pháp, xét thấy không có giá trị sử dụng. Hiện đang tạm giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B B.(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 19/3/2018).

Về án phí: Áp dụng: Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 ; Điểm a khoản 1 Điều 23 NQ 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hoàng L phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm .

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo, bị hại, Luật sư có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị cáo vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày niêm yết hoặc tổng đạt bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

-VKSND huyện B B;

-Công an huyện B B;

-THADS huyện B B;

-Bị cáo;Luật sư; Bị hại

-Lưu HS+VP

LÊ THỊ PHƯỢNG

